

**TUẦN 14**

 ***Họ và tên:***………………………………..***Lớp***…………

**Kiến thức cần nhớ**

**1. Tập đọc**

**Chú Đất Nung:** Chú bé Đất can đảm, muốn trở thành người khỏe mạnh, làm được nhiều việc có ích đã dám nung mình trong lửa đỏ.

[**Chú Đất Nung :**](https://doctailieu.com/tap-doc-chu-dat-nung-trang-134-tieng-viet-4) Muốn làm một người có ích phải biết rèn luyện, không sợ gian khổ, khó khăn. Chú Đất Nung nhờ dám nung mình trong lửa đã trở thành người hữu ích, chịu được mưa nắng, cứu sống được hai người bột yếu ớt

**2. Luyện từ và câu**

**a. Luyện tập về câu hỏi.**

**1. Dạng bài: Đặt câu hỏi cho bộ phận in đậm**

**Bước 1:** Xác định bộ phận in đậm chỉ con người, con vật, đồ vật,... hay một hoạt động, một tính chất.

**Bước 2:** Từ việc xác định ở bước 1 em tìm từ để hỏi cho phù hợp.

Con người – Ai?

Con vật -  con gì?

Đồ vật – cái gì?

Hoạt động – làm gì?

Tính chất – làm sao?, như thế nào?

**Ví dụ:**

- Hăng hái nhất và khỏe nhất là bác cần trục

-> Ai là người hăng hái nhất và khỏe nhất?

- Sáng sớm, em thường dậy ôn lại bài?

-> Sáng sớm, em thường dậy làm gì?

**2. Dạng bài tìm kiểu câu hỏi**

**2.1. Muốn tìm xem đâu là câu hỏi cần dựa trên các dấu hiệu nhận biết:**

- Kết thúc câu có dấu chấm hỏi (?)

- Trong câu có các từ nghi vấn: ai, gì, nào, sao, không,...

- Mục đích của câu: để hỏi về những điều chưa biết.

**2.2. Ví dụ**

- Mẹ ơi, tối nay nhà mình ăn gì? (đây là câu hỏi)

- Chúng ta thử thi đấu xem sao! (đây là câu cầu khiến vì có nêu ra một yêu cầu)

Dùng câu hỏi vào mục đích khác.**1. Câu hỏi thể hiện thái độ khen chê**

Đôi khi để bày tỏ cảm xúc một cách gián tiếp, thay vì dùng những câu cảm thán người ta có thể dùng những câu hỏi



**Ví dụ:**

Ngọc hí hoáy trong bếp để nấu cho cả nhà được bữa cơm. Tối hôm ấy, cả nhà quây quần bên nhau. Bố vừa ăn vừa mỉm cười nói: “Hôm nay, ai nấu cơm mà ngon thế nhỉ?”

**2. Câu hỏi thể hiện sự khẳng định, phủ định**

Đôi khi, để bày tỏ quan điểm, thái độ của mình trước một vấn đề người ta không dùng những câu kể mà dùng câu hỏi. Điều này giúp cho câu nói trở nên nhẹ nhàng, khéo léo và uyển chuyển hơn.

**Ví dụ:**

Tổ ba họp bàn phân công công việc lao động. Các bạn tị nạnh nhau không ai chịu nhường ai. Bình nói như trách móc: “Vì sao mọi người lại không đoàn kết như vậy?”

**3. Câu hỏi thể hiện yêu cầu, mong muốn**

Đôi khi để giảm bớt mức độ gay gắt và nặng nề trong câu nói, khi muốn thể hiện yêu cầu, mong muốn người ta không dùng câu cầu khiến mà dùng câu hỏi.

**Ví dụ:**

Trời nắng như nung, Lan mồ hôi nhễ nhại nhưng vẫn vừa đi vừa thơ thẩn ven đường. Mẹ sợ em mệt nên bảo: “Lan có đi nhanh nên không nào?”

**3. Tập làm văn**

**a. Thế nào là miêu tả?**

**1. Khái niệm miêu tả**

Văn miêu tả là loại văn nhằm giúp người đọc, người nghe hình dung những đặc điểm, tính chất nổi bật của sự vật, sự việc, con người, phong cảnh,…làm cho những cái đó như hiện lên trước mắt người đọc, người nghe. Trong văn miêu tả, năng lực quan sát của người viết, người nói thường được bộc lộ rõ nhất.

**2. Một số dạng đề văn miêu tả**

- Em hãy miêu tả lại quang cảnh sân trường trong giờ ra chơi

- Em hãy miêu tả cánh đồng lúa quê em

- Miêu tả người mà em yêu mến nhất …

- Miêu tả người hàng bác hàng xóm của em

- Em hãy miêu tả lại nơi em đang ở.

**b. Cấu tạo bài văn miêu tả đồ vật.**

1. Bài văn miêu tả đồ vật có ba phần là: mở bài, thân bài và kết bài.

2. Có thể mở bài theo kiểu trực tiếp hay gián tiếp và kết bài theo kiểu mở rộng hoặc không mở rộng.

3. Trong phần thân bài, trước hết,nên tả bao quát tòan bộ đồ vật,rồi tả những bộ phận có đặc điểm nổi bật.

**B. BÀI TẬP THỰC HÀNH**

**Phần I. Đọc hiểu**

Đọc thầm bài: Cái áo của ba và trả lời câu hỏi :

**Cái áo của ba**

Tôi có một người bạn đồng hành quý báu từ ngày tôi còn là đứa bé 11 tuổi. Đó là chiếc áo sơ mi vải Tô Châu, dày mịn, màu cỏ úa.

Chiếc áo sờn vai của ba dưới bàn tay vén khéo của mẹ đã trở thành cái áo xinh xinh, trông rất oách của tôi. Những đường khâu đều đặn như khâu máy, thoáng nhìn qua khó mà biết được đấy chỉ là một cái áo may tay. Hàng khuy thẳng tắp như hàng quân trong đội duyệt binh. Cái cổ áo như hai cái lá non trông thật dễ thương. Mẹ còn may cả cái cầu vai y hệt như chiếc áo quân phục thật sự. Cái măng sét ôm khít lấy cổ tay tôi. Khi cần, tôi có thể mở khuy và xắn tay áo lên gọn gàng. Mặc áo vào, tôi có cảm giác như vòng tay ba mạnh mẽ và yêu thương đang ôm lấy tôi, tôi như được dựa vào lồng ngực ấm áp của ba…Lúc tôi mặc đến trường, các bạn và cô giáo đều gọi tôi là “chú bộ đội”. Có bạn hỏi: “Cậu có cái áo thích thật! Mua ở đâu thế?” “Mẹ tớ may đấy!” - Tôi hãnh diện trả lời.

Ba đã hi sinh trong một lần đi tuần tra biên giới, chưa kịp thấy tôi chững chạc như một anh lính tí hon trong cái áo mẹ chữa lại từ chiếc áo quân phục của ba.

Mấy chục năm đã qua, chiếc áo còn nguyên như ngày nào mặc dù cuộc sống của chúng tôi đã có nhiều thay đổi. Chiếc áo đã trở thành kỉ vật thiêng liêng của tôi và gia đình tôi.

Phạm Hải Lê Châu

**Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng cho các câu 2, 3, 4, 6, 8 và trả lời các câu hỏi còn lại**

**Câu 1. Viết tiếp vào chỗ chấm**

Người bạn đồng hành của bạn nhỏ khi còn là một đứa bé 11 tuổi là ....................................

**Câu 2 : Bạn nhỏ có được chiếc áo mới là do đâu?**

A. Mẹ mua cho.

B. Mẹ may từ một mảnh vải cũ của bố để lại.

C. Mẹ sửa chiếc áo của bố để lại.

D. Mẹ tặng em nhỏ ngày sinh nhật.

**Câu 3. Dòng nào dưới đây nêu lên đặc điểm của chiếc áo được miêu tả trong bài?**

A. xinh xinh, trông rất oách

B. xinh xinh, có đủ sắc màu sặc sỡ

C. đẹp đẽ, dày dặn và sang trọng

D. xinh xắn, nhiều họa tiết sinh động

**Câu 4: Chiếc áo của ba đã trở thành chiếc áo xinh xinh của bạn nhỏ vì:**

A. Bạn nhỏ đã mặc vừa chiếc áo của ba.

B. Mẹ đã khéo chữa chiếc áo của ba vừa với bạn nhỏ.

C. Bạn nhỏ rất yêu ba nên thấy chiếc áo của ba cũng rất đẹp.

D. Tất cả những đáp án đã nêu trong các câu trên.

**Câu 5: Nối các từ chỉ bộ phận của chiếc áo ở cột A với đặc điểm tương ứng của chúng ở cột B**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hàng khuy |  | Như hai cái lá non trông thật dễ thương |
| Cổ áo |  | y hệt như chiếc áo quân phục thật sự. |
| cầu vai |  | thẳng tắp như trong đội duyệt binh |
| Cái măng sét |  | ôm khít lấy cổ tay tôi. |

**Câu 6: Dòng nào dưới đây nêu đúng nhất nội dung bài đọc.**

A. Tả chiếc áo của ba mà mẹ đã khéo chữa vừa với bạn nhỏ.

B. Tình cảm của những người trong gia đình đối với người ba đã hi sinh.

C. Tình cảm của em nhỏ đối với ba.

D. Tả chiếc áo của ba mà mẹ đã khéo chữa vừa với bạn nhỏ. Tình cảm của những người trong gia đình đối với người ba đã hi sinh.

**Câu 7: Biện pháp nghệ thuật nổi bật được sử dụng trong bài văn trên là gì? Ghi lại 1-2 hình ảnh trong bài văn có sử dụng biện pháp nghệ thuật đó.**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

**Câu 8: Vì sao mặc áo vào bạn nhỏ cảm thấy ấm áp?**

|  |
| --- |
| A. Vì chiếc áo rất dày dặn, được may chắc chắn, lại được lót thêm một lớp bông dày dặn phía bên trong. |
| B. Vì mặc chiếc áo, bạn cảm nhận thấy hơi ấm từ tấm lòng của người mẹ. |
| C. Vì mặc chiếc áo, bạn có cảm giác như vòng tay ba mạnh mẽ và yêu thương đang ôm lấy bạn, bạn như được dựa vào lồng ngực ấm áp của ba |
| D. Vì khi mặc chiếc áo, bạn nhận được rất nhiều lời khen từ mọi người. |

**Câu 9: Theo em khi mặc chiếc áo của ba, bạn nhỏ có suy nghĩ gì về trách nhiệm của mình ?**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

**Câu 10: Em hãy viết đoạn văn ngắn 1- 2 câu văn nói nên  suy nghĩ của em về các liệt sĩ đã hi sinh.**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

**Phần II. Luyện từ và câu**

**Bài 1:** **a) Viết tiếp 3 từ ghép có chứa tiếng quyết nói về ý chí và nghị lực của con người:**

***Mẫu :*** quyết chí, ……………………………………………………………………..................

**b) Viết tiếp 5 từ nói về những khó khăn, thử thách, đòi hỏi con người phải có ý chí, nghị lực vượt qua để đạt được mục đích**:

M : thử thách, .…………………………………………………………………………............

**c) Viết tiếp 5 từ có nghĩa trái ngược với ý chí và nghị lực :**

M : nản lòng, ……………………………………………………………………………..........

**Bài 2: Đánh dấu ? vào ô trống những câu em chọn là câu hỏi**

a- Lâm xem hộ mình mấy giờ rồi

b- Tôi làm sao biết được bạn nghĩ gì

c- Ai làm chủ nhiệm lớp mình năm tới nhỉ

d- Anh vừa mới đi học về à

đ- Mẹ sắp đi chợ chưa

**Bài 3: Nối câu có phần in đậm với từ nghi vấn phù hợp để hỏi cho phần in đậm đó:**

|  |  |
| --- | --- |
| a) Tiếng mưa rơi lộp độp **trên mái nhà.**  b) Đường phố lúc nào cũng **nườm nượp người đi lại.**  c) Bến cảng **lúc nào cũng đông vui.**  d) Người yêu em nhất chính là **mẹ**  e) Giờra chơi các bạn gái **thường nhảy dây.**  g) **Ngoài đồng**, bà con đang thu hoạch lúa. | **Ở đâu ?**  **Thế nào ?**  **Làm gì ?**  **Là ai ?** |

**Bài 4: Đặt câu hỏi cho bộ phận được gạch chân trong mỗi câu sau:**

a) Nàng công chúa mặt trắng, ngồi trong mái lầu son.

………………………………………………………………………………………………......

b) Chú bé Đất muốn trở thành người xông pha, làm được nhiều việc có ích.

………………………………………………………………………………………………......

c) Thuở đi học, Cao Bá Quát viết chữ rất xấu nên nhiều bài văn của ông dù hay vẫn bị thầy cho điểm kém.

………………………………………………………………………………………………......

**Bài 5: Gạch chân từ nghi vấn trong mỗi câu hỏi sau:**

|  |  |
| --- | --- |
| a) Cậu có biết chơi cờ vua không ?  b) Anh vừa mới đi học về à ? | c) Mẹ sắp đi chợ chưa ?  d) Làm sao bạn lại khóc ? |

**Bài 6: Đặt câu hỏi**

a- Có từ nghi vấn ***cái gì***

............................................................................................................................................

b- Có từ nghi vấn ***Có phải - không?***

.............................................................................................................................................

**Bài 7: Trong từng câu sau, mục đích dùng câu hỏi để làm gì ?**

1. Anh chị nói nhỏ một chút có được không ? ........................................................
2. Sao bạn chịu khó thế ? …………………. ..........................................................
3. Sao con hư thế nhỉ ?............................................................................................
4. Cậu làm như thế này là đúng à ?..........................................................................

Tớ làm thế này mà sai à ?......................................................................................................

**Bài 8\*: Viết vào chỗ chấm một câu câu hỏi với mục đích khác cho mỗi tình huống sau:**

a) Khen một người bạn có lòng tốt đã giúp đỡ mình một việc quan trọng:

………………………………………………………………………………………………......

b) Khẳng định một điều mình biết về thành tích học tập của một người bạn:

………………………………………………………………………………………………......

c) Muốn bạn giúp mình một việc cụ thể nào đó:

……………………………………………………………………………………………….....

**Bài 9: Gạch chân các tính từ trong đoạn thơ sau:**

|  |  |
| --- | --- |
| Em mơ làm mây trắng  Bay khắp nẻo trời cao  Nhìn non sông gấm vóc  Quê mình đẹp biết bao! | Em mơ làm nắng ấm  Đánh thức bao mầm xanh  Vươn lên từ đất mới  Mang cơm no áo lành. |

Đoạn trên có:

- Các động từ là :……………................................................................................................

- Các danh từ là :……………................................................................................................

**Bài 10\*: Với mỗi ô trống cho hai ví dụ về các thể hiện mức độ khác nhau của mỗi đặc điểm:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cách thể hiện mức độ** | **vàng** | **đẹp** | **ngoan** | **hiền** |
| *Tạo ra các*  *từ láy* | *.........................*  *........................* | *.........................*  *........................* | *.........................*  *........................* | *.........................*  *........................* |
| *Tạo ra các*  *từ ghép* | *.........................*  *........................* | *.........................*  *........................* | *.........................*  *........................* | *.........................*  *........................* |
| *Thêm các từ*  *Rất, quá, lắm...* | *.........................*  *........................* | *.........................*  *........................* | *.........................*  *........................* | *.........................*  *........................* |
| *Tạo ra phép*  *so sánh* | *.........................*  *........................* | *.........................*  *........................* | *.........................*  *........................* | *.........................*  *........................* |

**Phần III. Tập làm văn**

Đề bài: Viết bài văn miêu tả cái trống trường em

**Phần IV. Chính tả**

**Bài 1**. Điền vào chỗ trống:

a) Tiếng bắt đầu bằng s hoặc x

Mùa …. đã đến. Từng đàn chim én từ dãy núi biếc đằng ….bay tới, đuổi nhau chung quanh những mái nhà. Mùa…..đã đến hẳn rồi, đất trời lại một lần nữa đổi mới, tất cả những gì….trên trái đất lại vươn lên ánh…. mà sinh….. nảy nở với một …..mạnh không cùng.

(Theo Nguyễn Đình Thi)

b) Tiếng chứa vần ât hoặc âc

Sau một ngày múc nước giếng, hai xô nước ngồi nghỉ ngơi. Một cái xô luôn càu nhàu, không lúc nào vui vẻ. Nó nói với cái xô kia:

- Cuộc sống của chúng ta chán…… đấy. Chúng ta chỉ đầy khi được…..lên khỏi giếng, nhung khi bị hạ xuống giếng thì chúng ta lại trống rỗng.

Chiếc kia không bao giờ càu nhàu, lúc nào cũng vui vẻ. Nó nói:

- Đúng vậy. Nhưng tớ lại không nghĩ như cậu. Chúng ta chỉ trống rỗng khi bị hạ xuống giếng thôi, còn khi được…………lên khỏi giếng thì chúng ta luôn luôn đầy ắp.

(Theo La Phông-ten)

**Bài 2: Nghe thầy cô đọc và viết lại đoạn chính tả sau:**

**Chiếc áo búp bê**

     Trời trở rét. Vậy mà bé Ly, búp bê của tôi, vẫn phong phanh chiếc váy mỏng. Tôi xin chị Khánh được tấc xa tanh màu mật ong, khâu chiếc áo cho bé. Chiếc áo chỉ bằng bao thuốc. Cổ áo dựng cao cho ấm ngực. Tà áo loe ra một chút so với thân. Các mép áo đều được viền bằng vải xanh, rất nổi. Có ba chiếc khuy bấm như hạt cườm đính dọc nẹp áo. Chắc bé sẽ thích chiếc áo nhỏ xíu này vì tự tay tôi đã may cho bé

Ngọc Ro

**Phần V. Cảm thụ văn học**

### BÓNG MÂY

#### *Hôm nay trời nắng như nung*

#### *Mẹ em đi cấy phơi lưng cả ngày*

*Ước gì em hóa đám mây*

*Em che cho mẹ suốt ngày bóng râm*

*(Thanh Hào*)

Đọc bài thơ trên, em thấy có những nét gì đẹp về tình cảm của người con đối với mẹ?

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**Đáp án**

**Phần I. Đọc hiểu**

**Câu 1. Viết tiếp vào chỗ chấm**

Người bạn đồng hành của bạn nhỏ khi còn là một đứa bé 11 tuổi là chiếc áo sơ mi vải Tô Châu, dày mịn, màu cỏ úa.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 2 | 3 | 4 | 6 | 8 |
| Đáp án | B | A | B | D | C |

**Câu 5: Nối các từ chỉ bộ phận của chiếc áo ở cột A với đặc điểm tương ứng của chúng ở cột B**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hàng khuy |  | Như hai cái lá non trông thật dễ thương |
| Cổ áo |  | y hệt như chiếc áo quân phục thật sự. |
| cầu vai |  | thẳng tắp như trong đội duyệt binh |
| Cái măng sét |  | ôm khít lấy cổ tay tôi. |

**Câu 7: Biện pháp nghệ thuật nổi bật được sử dụng trong bài văn trên là gì? Ghi lại 1-2 hình ảnh trong bài văn có sử dụng biện pháp nghệ thuật đó.**

Biện pháp nghệ thuật nổi bật được sử dụng trong bài văn trên là so sánh và nhân hóa

– Hình ảnh so sánh: những đường khâu đều đặn như khâu máy, hàng khuy thẳng tắp như hàng quân trong đội duyệt binh, cái cổ áo như hai cái lá non, cái cầu vai y hệt như chiếc áo quân phục thực sự… xắn tay áo lên gọn gàng như một chú bộ đội, mặc áo và có cảm giác như vòng tay ba mạnh mẽ và yêu thương đang ôm lấy tôi, như được dựa vào lồng ngực ấm áp của ba, tôi chững chạc như một anh lính tí hon.

– Hình ảnh nhân hóa: người bạn đồng hành quý báu, cái măng-sét ôm lấy cổ tay tôi.

**Câu 9: Theo em khi mặc chiếc áo của ba, bạn nhỏ có suy nghĩ gì về trách nhiệm của mình ?**

Theo em, khi mặc chiếc áo, bạn nhỏ nghĩ sẽ noi gương ba để trở thành người chiến sĩ bảo vệ Tổ quốc.

**Câu 10: Em hãy viết đoạn văn ngắn 1- 2 câu văn nói nên  suy nghĩ của em về các liệt sĩ đã hi sinh.**

Ví dụ : Chúng em rất biết ơn những vị anh hùng đã dũng cảm ngã xuống để chúng em có một cuộc sống ấm no như ngày hôm nay. Chúng em xin hứa sẽ học tập thật chăm chỉ để lớn lên trở thành những người công dân có ích cho Tổ quốc, xây dựng đất nước ngày càng giàu đẹp để đáp lại công ơn trời biển của những con người quả cảm ấy.

**Phần II. Luyện từ và câu**

**Bài 1:** a) Viết tiếp 3 từ ghép có chứa tiếng quyết nói về ý chí và nghị lực của con người:

***Mẫu :*** quyết chí, quyết tâm, quyết thắng, quyết chiến....

b) Viết tiếp 5 từ nói về những khó khăn, thử thách, đòi hỏi con người phải có ý chí, nghị lực vượt qua để đạt được mục đích:

M : thử thách, khó khăn, gian khổ, gian khó, gian nan, gian truân, thử thách, thách thức, chông gai...

c)Viết tiếp 5 từ có nghĩa trái ngược với ý chí và nghị lực :

M : nản lòng, nản chí, nhụt chí, bỏ cuộc, đầu hàng, chịu thua

**Bài 2: Đánh dấu ? vào ô trống những câu em chọn là câu hỏi**

a- Lâm xem hộ mình mấy giờ rồi

b- Tôi làm sao biết được bạn nghĩ gì

c- Ai làm chủ nhiệm lớp mình năm tới nhỉ ?

d- Anh vừa mới đi học về à ?

đ- Mẹ sắp đi chợ chưa ?

**Bài 3: Nối câu có phần in đậm với từ nghi vấn phù hợp để hỏi cho phần in đậm đó:**

|  |  |
| --- | --- |
| a) Tiếng mưa rơi lộp độp **trên mái nhà.**  b) Đường phố lúc nào cũng **nườm nượp người đi lại.**  c) Bến cảng **lúc nào cũng đông vui.**  d) Người yêu em nhất chính là **mẹ**  e) Giờra chơi các bạn gái **thường nhảy dây.**  g) **Ngoài đồng**, bà con đang thu hoạch lúa. | **Ở đâu ?**  **Thế nào ?**  **Làm gì ?**  **Là ai ?** |

**Bài 4:Đặt câu hỏi cho bộ phận được gạch chân trong mỗi câu sau:**

a) Nàng công chúa mặt trắng, ngồi trong mái lầu son.

Nàng công chúa mặt trắng, ngồi ở đâu?

b) Chú bé Đất muốn trở thành người xông pha, làm được nhiều việc có ích.

Chú bé Đất muốn trở thành người như thế nào?

c) Thuở đi học, Cao Bá Quát viết chữ rất xấu nên nhiều bài văn của ông dù hay vẫn bị thầy cho điểm kém.

Thuở đi học, Cao Bá Quát viết chữ như thế nào?

**Bài 5: Gạch chân từ nghi vấn trong mỗi câu hỏi sau:**

|  |  |
| --- | --- |
| a) Cậu có biết chơi cờ vua không ?  b) Anh vừa mới đi học về à ? | c) Mẹ sắp đi chợ chưa ?  d) Làm sao bạn lại khóc ? |

**Bài 6: Đặt câu hỏi**

a- Có từ nghi vấn ***cái gì***

Cậu vừa đưa cho mình cái gì vậy?

b- Có từ nghi vấn ***Có phải - không?***

Có phải mẹ vừa sang nhà bác Na chơi không ạ?

**Bài 7: Trong từng câu sau, mục đích dùng câu hỏi để làm gì ?**

- Anh chị nói nhỏ một chút có được không ? Yêu cầu, đề nghị

- Sao bạn chịu khó thế ? Khen

- Sao con hư thế nhỉ ? Chê

- Cậu làm như thế này là đúng à? Phủ đinh

- Tớ làm thế này mà sai à ? Khẳng định

**Bài 8\* : Viết vào chỗ chấm một câu câu hỏi với mục đích khác cho mỗi tình huống sau:**

a) Khen một người bạn có lòng tốt đã giúp đỡ mình một việc quan trọng: Sao cậu lại có thể tốt bụng như thế nhỉ?

b) Khẳng định một điều mình biết về thành tích học tập của một người bạn: Sao cậu lại siêu đến thế không biết?

c) Muốn bạn giúp mình một việc cụ thể nào đó: Bạn có thể hướng dẫn mình cách giải bài tập này được không?

**Bài 9: Gạch chân các tính từ trong đoạn thơ sau:**

|  |  |
| --- | --- |
| Em mơ làm mây trắng  Bay khắp nẻo trời cao  Nhìn non sông gấm vóc  Quê mình đẹp biết bao! | Em mơ làm nắng ấm  Đánh thức bao mâm xanh  Vươn lên từ đất mới  Mang cơm no áo lành. |

Đoạn trên có:

- Các động từ là: mơ, làm, bay, nhìn, đánh thức, vươn, lên, mang

- Các danh từ là : mây, nẻo, trời, non sông, gấm vóc, quê, nắng, mầm, đất, cơm, áo

**Bài 10\*: Với mỗi ô trống cho hai ví dụ về các thể hiện mức độ khác nhau của mỗi đặc điểm:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cách thể hiện mức độ** | **vàng** | **đẹp** | **ngoan** | **hiền** |
| *Tạo ra các*  *từ láy* | *vang vàng, vàng vàng* | *đèm đẹp, đẹp đẽ* | *ngoan ngoãn, ngoan ngoan* | *hiền hiền, hiều hậu* |
| *Tạo ra các*  *từ ghép* | *vàng óng, vàng mượt* | *xinh đẹp, đẹp tươi* | *chăm ngoan, ngoan hiền* | *hiền lành, ngoan hiền* |
| *Thêm các từ*  *Rất, quá, lắm...* | *rất vàng, vàng quá* | *rất đẹp, quá đẹp* | *rất ngoan, ngoan quá* | *hiền quá. hiền lắm* |
| *Tạo ra phép*  *so sánh* | *vàng như nghệ*  *vàng như mật* | *đẹp như tiên*  *đẹp như hoa* | *ngoan như cún, ngoan như thiên thần* | *hiền như bụt*  *hiền như đất* |

**Phần III. Tập làm văn**

Dàn ý :

a) Mở bài

- Giới thiệu về cái trống em định tả: Cái trống đó là của trường em hay em đã quan sát được ở đâu? (cái trống của trường em).

b) Thân bài

- Tả hình dáng cửa cái trống:

+ Hình dáng của cái trống: tròn như cái chum. Mình được ghép bằng những mảnh gỗ đều chằn chặn. Trống to ở giữa, khum lại ở hai đầu. Quanh lưng quấn ba vành đai to bằng con rắn cạp nong. Hai đầu bịt bằng da trâu, căng rất phẳng.

- Âm thanh của tiếng trống:

Tiếng trống Ồm Ồm giục giã khi báo hiệu vào lớp.

Tiếng trống “Cắc, tùng! Cắc, tùng!” để học sinh tập thể dục.

Tiếng trống xả một hồi dài báo hiệu hết giờ học, học sinh ra về.

- Công dụng của cái trống: báo ngày em tựu trường, đến trường đúng giờ, cầm càng cho các em tập thể dục, báo hiệu giờ em được nghỉ.

c) Kết bài

- Tình cảm của em đối với cái trống. Trống là vật gần gũi thân quen với học sinh nói chung, với em nói riêng.

- Lên học các lớp trên, em vẫn không bao giờ quên được hình dáng đặc biệt, không bao giờ quên được những âm thanh của nó.

**Bài làm 1:**

"Tùng... tùng... tùng" âm thanh rộn rả của tiếng trống phát ra từ đâu đó đã gợi em nhớ đến hình ảnh của cái trống trường em. Nó được đặt trên cái giá gỗ vững chắc, bên hành lang của văn phòng nhà trường.

Đó là một chiếc trống lớn, to gần bằng chiếc lu đựng nước, sơn màu đỏ thắm. Hai mặt trống được làm bằng da trâu, dày và nhẵn bóng, căng rất phẳng phiu. Viền xung quanh mặt trống là một hàng chốt đinh rất chắc chắn. Tang trống là những thanh gỗ mỏng cong, ghép khít và dính chặt với nhau bằng một lớp keo rán chắc. Ngang lưng trống có thắt hai cái đai bằng mây bện, có quang dầu cẩn thận, trông rất oai vệ. Cây dùi dài cỡ bốn tấc, hình tròn, bằng gỗ được đặt ở bên cạnh trống.

Tiếng trống thật oai nghiêm. Nó có sức mạnh thúc giục chúng em nhanh chân đến lớp. Giờ chơi, tiếng trống như rộn rã reo vui, nó mời gọi chúng em ra sân nô đùa thỏa thích, nó như nhắc nhở chúng em tham gia tập thể dục nhịp nhàng. Đến giờ tan học, tiếng trống ngân vang một điệu khác, giòn hơn, hấp dẫn hơn.

Mỗi khi nghe tiếng trống, ai nấy đểu trở nên nghiêm trang. Tiếng trống ấy có lúc như âm vang tiếng trống trận oai hùng của cha ông thuở nào, có lúc lại tưng bừng, rộn rã như tiếng trống hội mùa, giỗ tổ nơi làng quê. Tiếng trống như nhắc nhở thầy trò dạy tốt, học tốt. Theo tiếng trống ấy, chúng em bước vào năm học mới. Theo tiếng trống ấy, chúng em bước vào mùa hè vui chơi thoải mái.

Suốt những năm học, bác trống luôn là người bạn thân thiết của chúng em. Hè đã đến, xin tạm chia tay với bác trống thân yêu. Mấy tháng hè, chắc bác rất buồn bã vì phải nằm im trên giá, ngắm nhìn sân trường vắng lặng với những xác phượng đỏ rơi trên thảm cỏ xanh. Khi còn đang học thì chỉ mong hè đến, nhưng hè tới, mới nghỉ vài ba bữa, chúng em lại mong chóng đến ngày được gặp bác trống, nghe cái giọng trầm ấm quen thuộc của bác và gặp lại đông đủ thầy bạn, vui biết bao nhiêu.

**Bài làm 2:**

Vậy là một năm học nữa lại kết thúc rồi, chúng em chia tay thầy cô bè bạn để về nghỉ hè hai tháng. Em sẽ rất nhớ chiếc bảng đen, chiếc cửa sổ, viên phấn trắng và cả chỗ ngồi thân quen. Đặc biệt điều mà làm em nhớ nhất lại chính là tiếng trống trường.

Cái trống trường em được đặt ở hành lang khu hiệu bộ. Cái trống to lắm ,phải mấy người ôm mới hết được. Thân trống được làm bằng lớp gỗ chắc chắn, sơn màu đỏ tươi trông thật đẹp mắt. Thân trống phình to ở giữa nhìn béo béo ngộ nghĩnh lắm. Mỗi lần nhìn vào chiếc trống em lại tưởng tượng đến một anh to béo, lực lưỡng.

Hai bên bề mặt trống có hình tròn, nhẵn lì và được làm bằng lớp da trâu rất khỏe. Bởi vậy đã bao năm nay dù gõ mạnh thế nào cũng không thể chọc thủng được. Bên trong chiếc trống rỗng không có gì cả. Chính khoảng không gian trống rỗng bên trong đã giúp tiếng trống kêu thật to mỗi ngày, để các lớp học trên tầng hai tầng ba cũng có thể nghe được.

Trống được đặt trên giá làm bằng gỗ xà cừ chắc chắn và vững chãi.Cái trống cũng như một chiếc đồng hồ. Mỗi sáng tới trường chúng em lại được nghe tiếng trống rộn rã, vui tươi báo hiệu bắt đầu một buổi học mới. Tiếng trống cất lên cũng báo hiệu giờ ra chơi đã đến. Rồi mỗi khi tan trường trống cũng lại vang lên liên hồi đều báo hiệu cho tất cả mọi người biết đã hết giờ.

Có lúc em thầm nghĩ, không biết bác trống có mệt mỏi không nhỉ? Ngày nào bác cũng làm việc nhiều lắm mà. Rồi hè đến, tất cả thầy cô và học sinh ở nhà, bác trống có buồn không? Em yêu và thích nghe tiếng trống nhất là phút giây khai trường. Thầy hiệu trưởng lên đánh những tiếng trống đầu tiên của năm học mới hòa cùng tiếng thơ: “Các em ơi trống trường đã điểm, một năm học mới nhiều niềm vui bắt đầu…”. Những khi ấy lòng em lại rạo rực háo hức vô cùng, háo hức chào đón năm học mới với thật nhiều điều thú vị.

Vậy đấy, với mọi người có thể tiếng trống thật bình thường, thật vô tri vô giác. Nhưng đối với em lại thật thân thương đến lạ kỳ. Em yêu trống trường em. Mong sao mùa hè này qua nhanh để em lại được tới trường lắng nghe tiếng trống rộn rã.

**Phần IV. Chính tả**

**Bài 1 :**

a) xuân, xa, xuân, sống, sáng, sôi, sức

b) thật, nhấc, nhấc

**Phần V. Cảm thụ văn học**

Đọc bài thơ trên, ta thấy tình cảm của người con đối với mẹ mình thật đẹp đẽ và thật đáng quý trọng.Tình cảm đó được thể hiện qua sự cảm thông với những việc làm vất vả của mẹ như phơi lưng đi cấy dưới cái nóng như nung và sự ước mong được góp phần làm cho mẹ đỡ vất vả trong công việc: Hóa thành đám mây để che cho mẹ suốt ngày bóng râm, giúp mẹ làm việc trên đồng mát mẻ, khỏi bị nắng nóng. Đó là một tình thương vừa sâu sắc, vừa cụ thể và thiết thực của người con đối với mẹ.